

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
**SỞ TƯ PHÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 778/STP-PBGDPL  
V/v thực hiện Kế hoạch số 5193/KH-  
UBND ngày 16/6/2014 của  
UBND tỉnh.

Đồng Nai, ngày 25 tháng 6 năm 2014

Kính gửi: Phòng Tư pháp các huyện, thị xã Long Khánh,  
thành phố Biên Hòa.

Thực hiện Kế hoạch số 5193/KH-UBND ngày 16/6/2014 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2014 – 2016” trên địa bàn tỉnh.

Sở Tư pháp đề nghị Phòng Tư pháp các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp triển khai thực hiện Kế hoạch số 5193/KH-UBND ngày 16/6/2014 của UBND tỉnh, phối hợp với cơ quan Công an cùng cấp xác định địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực như: quản lý, sử dụng đất đai, môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, hình sự, ma túy và các tệ nạn xã hội khác, trật tự xã hội, an toàn giao thông... nhằm tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân và các đối tượng đã có tiền án, tiền sự hoặc có nguy cơ phạm tội cao, trọng tâm là các đối tượng nằm trong diện quản lý nghiệp vụ của lực lượng công an, đối tượng có trình độ nhận thức và văn hóa hạn chế tại các địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật. Cụ thể như sau:

- Thành phố Biên Hòa, thực hiện chỉ đạo điểm tại 30 xã, phường trên địa bàn.

- Các huyện và thị xã Long Khánh chọn từ 01-03 xã, phường, thị trấn để thực hiện chỉ đạo điểm và gửi danh sách chọn điểm về Sở Tư pháp trước ngày 10/7/2014 để kịp triển khai thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

Đề nghị các Phòng Tư pháp truy cập Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp tại địa chỉ <http://stp.dongnai.gov.vn/vanbanphapquy> để tải Kế hoạch số 5193/KH-UBND ngày 16/6/2014 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2014 – 2016” trên địa bàn tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- CT. HĐPHPBGDPL tỉnh (b/c);
- UBND huyện, TX, TP (phối hợp chỉ đạo);
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT, PBGDPL.  
<Khoa-PBGDPL>

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phan Văn Châu**

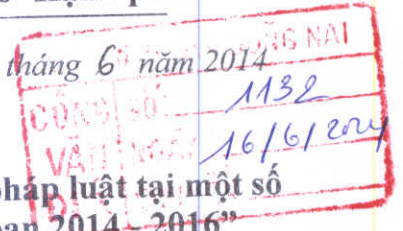


**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5193/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 16 tháng 6 năm 2014



### **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2014 - 2016” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Thực hiện Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện các Đề án tại Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI), Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2014 - 2016” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (viết tắt là Đề án 4 Quyết định số 1133/QĐ-TTg) như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích, yêu cầu**

- Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật.
- Nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chấp hành pháp luật trong các lĩnh vực đất đai, môi trường, an toàn giao thông, hình sự, tệ nạn xã hội, ... từng bước giảm số vụ việc và người vi phạm pháp luật, góp phần giữ gìn an ninh trật tự, phát triển kinh tế - xã hội ở địa bàn trọng điểm.
- Tăng cường, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc hệ thống chính quyền, đoàn thể cơ sở và người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở ở các địa bàn trọng điểm trong phạm vi Đề án nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các địa bàn trọng điểm trên địa bàn tỉnh.
- Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật trên cơ sở kế thừa và phát huy kết quả đạt được của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn.
- Kết hợp việc phổ biến, giáo dục pháp luật với việc xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án với việc tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 4 Quyết định số 1133/QĐ-TTg.



## **2. Mục tiêu cụ thể**

- Phần đầu đến năm 2016, 70% nhân dân tại địa bàn trọng điểm được phổ biến, hướng dẫn thực hiện quy định pháp luật gắn trực tiếp đến cuộc sống của người dân, trong đó tập trung vào những nội dung pháp luật liên quan đến tình hình vi phạm pháp luật, phù hợp với đặc thù ở từng địa bàn.

- Phần đầu 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc hệ thống chính quyền, đoàn thể cơ sở và những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải viên cơ sở tại địa bàn trọng điểm được trang bị kiến thức pháp luật và kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực pháp luật liên quan.

- Phần đầu kiểm chế và làm giảm từ 10% đến 15% số người vi phạm pháp luật và số vụ việc vi phạm pháp luật tại địa bàn trọng điểm.

- Xây dựng được mô hình chỉ đạo điểm về tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật, hạn chế vi phạm pháp luật tại các xã, phường, thị trấn có nhiều vi phạm pháp luật theo từng lĩnh vực để rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình ra toàn tỉnh.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN**

### **1. Phạm vi**

- Địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật là đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã).

- Trên cơ sở phân vùng kết hợp quá trình theo dõi tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật, những vấn đề phức tạp nổi lên về trật tự, an toàn xã hội trong những năm gần đây, việc triển khai Đề án 4 Quyết định số 1133/QĐ-TTg tập trung vào các lĩnh vực như: Quản lý, sử dụng đất đai; môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, hình sự, ma túy và các tệ nạn xã hội khác; trật tự, an toàn giao thông.

### **2. Đối tượng**

- Nhân dân tại địa phương được chọn mô hình điểm: Để thực hiện tốt việc triển khai thực hiện Đề án 4 Quyết định số 1133/QĐ-TTg, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa tập trung chỉ đạo điểm, qua đó đánh giá rút kinh nghiệm về một số mô hình, phương pháp, cách làm phù hợp, có hiệu quả để chỉ đạo nhân rộng vào những năm tiếp theo như sau:

+ Cấp tỉnh: Năm 2014 chọn thành phố Biên Hòa chỉ đạo điểm. Năm 2015 - 2016 triển khai ở tất cả các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

+ Cấp huyện: Tùy theo từng điều kiện của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp huyện lựa chọn, triển khai xây dựng chỉ đạo điểm từ 01 đến 03 xã, phường, thị trấn có nhiều vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực như: quản lý, sử dụng đất đai; môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, hình sự, ma túy và các tệ nạn xã hội khác; trật tự xã hội, an toàn giao thông...

- Các đối tượng đã có tiền án, tiền sự hoặc có nguy cơ phạm tội cao, trọng tâm là các đối tượng nằm trong diện quản lý nghiệp vụ của lực lượng Công an; đối tượng có trình độ nhận thức và văn hóa hạn chế.

### **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

#### **1. Khảo sát đánh giá về thực trạng, nhu cầu tìm hiểu pháp luật, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý tại các địa bàn trọng điểm**

Xây dựng 100 phiếu khảo sát về thực trạng, nhu cầu tìm hiểu pháp luật và công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn chỉ đạo điểm của thành phố Biên Hòa. Đối tượng khảo sát: Nhân dân trên địa bàn chỉ đạo điểm, đặc biệt là thanh niên, công nhân trong các khu nhà trọ.

#### **2. Tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nhân dân ở các địa bàn trọng điểm thuộc phạm vi của Đề án 4 Quyết định số 1133/QĐ-TTg**

a) Tổ chức phổ biến pháp luật trực tiếp thông qua các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, các buổi tuyên truyền trực tiếp, các đợt trợ giúp pháp lý lưu động.

b) Biên soạn tài liệu, in ấn, phát hành tờ gấp pháp luật và đĩa DVD pháp luật.

c) Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật; lồng ghép nội dung pháp luật trong các buổi sinh hoạt, cuộc họp tại khu phố, ấp.

d) Thực hiện các chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật trên hệ thống phát thanh, truyền hình, loa truyền thanh cơ sở.

đ) Phát hiện, biểu dương, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong việc chấp hành và thực hiện pháp luật tại địa bàn dân cư nơi cư trú.

e) Tổ chức các chiến dịch, Tuần lễ pháp luật, Tháng hành động pháp luật, phong trào ra quân thực hiện pháp luật.

f) Các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật khác phù hợp, có hiệu quả với địa bàn, địa phương.

#### **3. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền, đoàn thể ở cơ sở; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải viên tại địa bàn trọng điểm**

a) Định kỳ tổ chức các lớp tập huấn; các khóa bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý; hòa giải ở cơ sở cho cán bộ chính quyền, đoàn thể và đội ngũ những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải viên ở cấp xã thuộc địa bàn trọng điểm.

b) Xây dựng, phát hành, cung cấp các tài liệu pháp luật, tài liệu nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cần thiết hỗ trợ, phục vụ việc triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa bàn trọng điểm.

c) Tổ chức tọa đàm, giao lưu, tham khảo kinh nghiệm giữa các cán bộ chính quyền, đoàn thể ở cơ sở trong thực hiện công tác phổ biến, giáo dục



pháp luật, hạn chế vi phạm pháp luật ở địa bàn trọng điểm nói riêng và nhân dân nói chung.

**4. Huy động hệ thống chính trị, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp đóng trên địa bàn trọng điểm tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật ở địa bàn**

a) Huy động các nhóm nông cốt, các tổ chức tự quản, các câu lạc bộ, các mô hình đã có ở cộng đồng dân cư tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý; phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật ở địa bàn; chú trọng vai trò của các tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên, cán bộ của các tổ chức đoàn thể.

b) Hướng dẫn, khuyến khích doanh nghiệp đóng trên địa bàn tự tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động làm việc tại doanh nghiệp; hạn chế, chấm dứt các vi phạm pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

c) Hướng dẫn, khuyến khích cộng đồng dân cư xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước trong đó có tiêu chí không vi phạm pháp luật.

d) Xác định cơ chế phối hợp giữa chính quyền và các đoàn thể; giao trách nhiệm cụ thể để phát huy vai trò của chính quyền cơ sở, đoàn thể xã hội và mỗi người dân trong việc tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, chấp hành pháp luật, ngăn ngừa và hạn chế vi phạm pháp luật tại mỗi khu dân cư nói riêng và địa bàn trọng điểm nói chung.

**5. Tổ chức kiểm tra, sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch**

a) Lòng ghép kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch trong đợt kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của tỉnh.

b) Sơ kết việc thực hiện Kế hoạch, đánh giá kết quả chỉ đạo điểm, rút kinh nghiệm và đề ra phương hướng cho giai đoạn II.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phân công trách nhiệm**

a) Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo chung việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Sở Tư pháp - cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp.

- Chỉ đạo điểm hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn mô hình điểm; chủ động phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành là thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan tổ chức triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc các lĩnh vực như quản lý, sử dụng đất đai; lĩnh vực môi trường; trật tự, an toàn giao thông; hình sự, ma túy và tệ nạn xã hội khác.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết việc thực hiện Kế hoạch này vào cuối năm 2014 và tổng kết vào năm 2016.

c) Công an tỉnh

- Lựa chọn, xác định địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và sở, ngành liên quan triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; hình sự, ma túy và tệ nạn xã hội khác phù hợp với từng địa bàn trọng điểm.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc, công an các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa phổ biến, giáo dục pháp luật về hình sự, ma túy và các tệ nạn xã hội khác.

d) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tăng cường phối hợp và huy động nguồn lực tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, hội viên, nhân dân tại các địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật chấp hành nghiêm pháp luật.

đ) Đề nghị Hội Nông dân Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn trọng điểm cho hội viên và nhân dân.

e) Đề nghị Hội Cựu chiến binh Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn trọng điểm cho hội viên và nhân dân.

f) Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo Tòa án nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa tăng cường xét xử lưu động tại địa bàn xảy ra vụ án, nhất là các vụ án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, các vụ án được dư luận xã hội quan tâm.

g) Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực phụ trách liên quan có trách nhiệm phối hợp trong việc thực hiện Kế hoạch tại các địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật.

h) Sở Tài chính cân đối ngân sách nhà nước cấp hàng năm để triển khai, thực hiện Đề án 4 Quyết định số 1133/QĐ-TTg theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

i) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Đề án 4 Quyết định số 1133/QĐ-TTg; chỉ đạo Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện Đề án tại địa phương.

## **2. Tiến độ thực hiện**

Việc thực hiện Đề án ở cấp tỉnh bắt đầu thời gian từ Quý II năm 2014 và kết thúc vào Quý IV năm 2016, được chia làm 02 giai đoạn cụ thể sau:

a) Giai đoạn I: Năm 2014

- Khảo sát đánh giá về thực trạng, nhu cầu tìm hiểu pháp luật và công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý tại các địa bàn trọng điểm.

- Biên soạn tài liệu: In ấn, phát hành tờ gấp pháp luật và đĩa DVD các tình huống pháp luật.



- Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nhân dân ở các địa bàn trọng điểm thuộc phạm vi của Đề án 4 Quyết định số 1133/QĐ-TTg.

- Cuối năm 2014: Sơ kết việc triển khai, thực hiện Đề án 4 Quyết định số 1133/QĐ-TTg.

b) Giai đoạn II: Từ năm 2015 đến hết năm 2016

- Nhân rộng mô hình điểm ở các xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân ở các địa bàn trọng điểm.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chính quyền, đoàn thể ở cơ sở; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải viên tại địa bàn trọng điểm.

- Cuối năm 2016: Tổng kết, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong việc triển khai, thực hiện Đề án 4 Quyết định số 1133/QĐ-TTg.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 4 Quyết định số 1133/QĐ-TTg. Trong quá trình triển khai, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT TƯ; TT HĐND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, PVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND, Phòng Tư pháp các huyện, TXLK, TPBH;
- Lưu: VT, NC, VX.

\*(Mang Tê)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
ĐẠI CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thành Trì**